

Số: 01 /2016/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 25 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh giá tối thiểu sản phẩm tài nguyên khai thác
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên để tính thuế tài nguyên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Thuế tài nguyên ngày 25/11/2009;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên;

Căn cứ Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về thuế;

Căn cứ Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên;

Căn cứ Quyết định số 20/2012/QĐ-UBND ngày 24/10/2012 của UBND tỉnh về việc quy định giá tối thiểu sản phẩm tài nguyên khai thác trên địa bàn tỉnh Hưng Yên để tính thuế tài nguyên;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 735/TTr-STNMT về việc phê duyệt giá tối thiểu sản phẩm tài nguyên trên địa bàn tỉnh để tính thuế tài nguyên; Công văn số 51/STC-QLGCS ngày 13/01/2016 về việc thẩm định bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Hưng Yên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định điều chỉnh giá tối thiểu sản phẩm tài nguyên khai thác trên địa bàn tỉnh Hưng Yên để tính thuế tài nguyên đối với Nước khoáng thiên nhiên đóng chai, đóng hộp theo Quyết định số 20/2012/QĐ-UBND ngày 24/10/2012 của UBND tỉnh từ 2.600 đồng/lít xuống 1.650 đồng/lít kể từ ngày 01/01/2015.

Giá tối thiểu sản phẩm tài nguyên khai thác trên địa bàn tỉnh Hưng Yên để tính thuế tài nguyên đối với các tài nguyên khác giữ nguyên theo Quyết định số 20/2012/QĐ-UBND ngày 24/10/2012 của UBND tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và Cục Thuế tỉnh khảo sát, cập nhật thông tin giá cả thị trường của các loại tài nguyên khai thác trên địa bàn tỉnh, lập phương án điều chỉnh hoặc bổ sung biểu giá tối thiểu các loại tài nguyên làm căn cứ tính thuế tài nguyên, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định trước ngày 30 tháng 10 hàng năm.

- Giao Cục Thuế tỉnh căn cứ quy định hiện hành của Nhà nước hướng dẫn các tổ chức, cá nhân khai thác, kinh doanh các loại tài nguyên thực hiện việc đăng ký, kê khai, nộp thuế tài nguyên theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Kho bạc nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh và thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VP Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT; CV: TH^C.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Quỳnh